

Số: **05**/2026/QĐST- DS

Nghệ An, ngày 19 tháng 03 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ khoản 7, Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định án phí, lệ phí Tòa án
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 03 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 257/2026/TLST-DS ngày 02 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP V (V1).

Địa chỉ: Số H L, phường Đ, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chủ tịch Hội đồng quản trị V1;

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Vũ Ngọc Q – Chức vụ: Trưởng phòng.

Ủy quyền lại cho: Ông Trần Đại T – Chuyên viên xử lý nợ.

- **Bị đơn:** Bà Lương Thị P, sinh ngày 30/9/1992;

Địa chỉ: Xóm N (P cũ), xã Đ, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số tiền còn nợ và trách nhiệm trả nợ theo Hợp đồng cho vay số 237711297 ngày 28/08/2024(gọi tắt là LD2424101229) và Hợp đồng cho vay số LN2408313630966 ngày 04/09/2024(gọi tắt là 153-P-8610903) :

+ Ông Trần Đại T – Đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn, Bị đơn bà Lương Thị P thống nhất thỏa thuận: Bà Lương Thị P có nghĩa vụ trả số tiền nợ tạm tính đến ngày 11/03/2026 là: 243.409.871đ(Hai trăm bốn mươi ba triệu bốn trăm linh chín nghìn tám trăm bảy mươi một đồng); bao gồm: Nợ gốc là: 157.978.032 đồng; Nợ lãi trong hạn và lãi quá hạn là: 85.431.839 đồng cho Ngân hàng TMCP V.

Kể từ ngày 12/03/2026 bà Lương Thị P phải tiếp tục chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất thỏa thuận quy định tại Hợp đồng cho vay số 237711297 ngày 28/08/2024(gọi tắt là LD2424101229) và Hợp đồng cho vay số LN2408313630966 ngày 04/09/2024(gọi tắt là 153-P-8610903) cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

- Án phí: Căn cứ khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2, 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bà Lương Thị P phải chịu 6.085.000đ(Sáu triệu không trăm tám mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí 4.786.000đ(Bốn triệu bảy trăm tám mươi sáu nghìn đồng) đã nộp tại Phòng thi hành án dân sự Khu vực 6 - Nghệ An theo biên lai thu tiền số: 0003185 ngày 25/11/2025.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Thi hành án và nghĩa vụ chậm thi hành án:

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An
- VKSND Khu vực 6
- THADS tỉnh Nghệ An
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Công Hưng